

Số: 09/2019/QĐST-HNGĐ

Hồng Ngự, ngày 11 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 250/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; Địa chỉ cư trú: xã TTH, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Trần Văn Gi (G), sinh năm 1975; Địa chỉ cư trú: xã TTH, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn Gi.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn Gi tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn Gi đã thỏa thuận, chị L được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng Trần Văn Th, sinh ngày 30/5/2002; Trần Thị Xuân M, sinh ngày 20/01/2013 (hiện đang sống chung với chị L) và theo nguyện vọng của cháu Th, anh Gi không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Gi có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn Gi chung sống không có tài sản, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn Gi chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng anh chị, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn Gi đã tự nguyện thỏa thuận thống nhất với nhau: Chị L đồng ý chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và chịu thay cho anh Gi 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004086 ngày 03/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, chị L được nhận lại 150.000 đồng không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- UBND xã TL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lương Bằng